

Bản án số: 42/2020/HS-PT  
Ngày 21 - 5 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chung Văn Kết

*Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Cao Khánh

Bà Châu Minh Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Vũ Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Ngô Đức H; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2019/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Ngô Đức H, sinh năm 1960 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Minh Tâm (đã chết) và bà: Hà Thị Thuần (đã chết); vợ: Võ Thị Mỹ Lệ, con: 01 người; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 15 tháng 11 năm 2017 sau đó chuyển tạm giam, đến ngày 16 tháng 01 năm 2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; bị cáo tại ngoại có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Anh Ngô Minh H1, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Văn N – Văn phòng Luật sư Ánh Sáng và Luật sư Trần Hoàng P – Văn phòng luật sư Trần Hoàng Phương, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Nguyên đơn dân sự:**

1. Anh Trương Minh C, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Quách Văn N1.

3. Anh Lý Thanh R.

4. Anh Nguyễn Văn Q.

5. Anh Nguyễn Quốc S.
6. Anh Nguyễn Văn M.
7. Anh Lâm Văn B.
8. Anh Nguyễn Văn N1.
9. Anh Phan Văn A.
10. Anh Lương Pha G.
11. Anh Trần Ngọc B1.
12. Anh Điền Văn H2.
13. Chị Huỳnh Kim M1.
14. Anh Trần Tứ C.
15. Anh Trần Triệu V.
16. Anh Nguyễn Minh T.
17. Anh Huỳnh Hiếu B2
18. Chị Du Thúy L
19. Anh Nguyễn Chí C1.
20. Anh Lê Thanh H3.
21. Anh Nguyễn Văn N2

Các nguyên đơn dân sự đều ủy quyền cho anh Trương Minh C tham gia tố tụng tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N, huyện Cái N ban hành quyết định số 205/QĐ-UBND về việc thành lập tổ bảo vệ thi công công trình nâng cấp chợ Cái N giai đoạn 3 tại khóm 1, thị trấn Cái N, huyện Cái N gồm 38 đồng chí, do ông Nguyễn Hoàng Sơn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N làm Tổ trưởng. Tổ bảo vệ thi công có xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/11/2017, tổ bảo vệ đến khu vực bảo vệ công bố việc thực hiện bảo vệ thi công công trình chợ, cấm biển báo khu vực xây dựng công trình và giăng dây khoanh khu vực thi công để mọi người biết. Đồng thời, phát loa tuyên truyền yêu cầu những người không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực thi công. Lúc này, trong khu vực bảo vệ công trình của lực lượng làm nhiệm vụ có nhóm đối tượng gồm Trương Hồng Nghi, Ngô Ngọc Thảo, Bùi Thị Như Quỳnh, Dương Bích Hồng, Ngô Minh Tuyền, Ngô Thanh Tuyền, Ngô Thanh Nguyệt có hành vi cản trở, chống đối, la hét không cho lực lượng làm nhiệm vụ thực thi công vụ, không cho công trình thi công. Để thực thi nhiệm vụ, lực lượng bảo vệ tiếp tục giải thích, đề nghị những người không có trách nhiệm rời khỏi khu vực bảo vệ thi công nhưng các đối tượng chống đối vẫn không thực hiện, tiếp tục có những hành động la hét, xô đẩy lực lượng làm nhiệm vụ, ném đá vào lực lượng thi công.

Lúc này, Ngô Đức H là cháu ruột của ông Ngô Minh Ôn (người có đất liên quan đến công trình chợ thị trấn Cái N) đi từ nhà ở khóm 1, thị trấn Cái N vào bên trong khu vực bảo vệ của lực lượng làm nhiệm vụ đứng nhàn, sau đó tiến đến gần

khu vực phát loa tuyên truyền (nằm trong khu vực bảo vệ) còn cách khoảng 09m, H chỉ tay vào Tổ phát loa hô lớn “*tắt loa, tắt loa*”, rồi cúi xuống đất nhặt 02 cục đá (bê tông), dùng 02 tay cầm giơ lên dọa ném vào Tổ phát loa, nếu Tổ còn phát loa thì ném vào tổ làm cho Tổ phát loa sợ chạy hoảng loạn, ngưng phát loa. Lực lượng bảo vệ thi công thấy hành vi của H nguy hiểm cho lực lượng, lực lượng làm nhiệm vụ đi đến yêu cầu H bỏ đá xuống thì H ném bỏ 02 cục đá, nhưng liền sau đó dùng tay lấy từ trong người ra hai cây dao, loại dao thái lan cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng được quấn bằng giấy bên ngoài cầm trên tay quơ loạn xạ hướng về lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ, lực lượng làm nhiệm vụ tiếp cận, tiếp tục yêu cầu H bỏ dao xuống nhưng H không bỏ; cùng lúc này H tuốt bỏ giấy quấn lưỡi dao làm lộ phần lưỡi dao bằng kim loại ra ngoài, hai tay cầm hai dao quơ về hướng lực lượng làm nhiệm vụ và dọa đâm nếu lực lượng tiếp cận, đồng thời nhặt 01 viên gạch dọa ném lực lượng bảo vệ.

Thấy H có hành vi quá mạnh động và nguy hiểm đến lực lượng bảo vệ thi công, anh Trương Minh C là Trưởng Công an thị trấn Cái N là Tổ phó tổ bảo vệ lấy súng cao su (công cụ hỗ trợ) bắn chỉ thiên 01 phát để cảnh cáo yêu cầu H bỏ hung khí xuống, nhưng H vẫn không chấp hành, anh C tiếp tục dùng công cụ hỗ trợ bình hơi cay xịt về phía H để vô hiệu hóa nhưng không được (do khoảng cách quá xa), lúc này cả H và lực lượng làm nhiệm vụ vẫn ở bên trong khu vực bảo vệ thi công công trình. Xác định phải ngăn chặn ngay hành vi nguy hiểm của H nên anh C ra lệnh cho lực lượng áp sát để bắt H thì H liên tiếp dùng 02 tay cầm hai con dao quơ loạn xạ về hướng lực lượng bảo vệ và bỏ đi về nhà (cách đó khoảng 80m). H vừa đi vừa quơ dao và dọa đâm, thách thức lực lượng làm nhiệm vụ. Khi H về đến cửa nhà, lực lượng bảo vệ yêu cầu H bỏ hung khí để làm việc nhưng H không thực hiện và vào nhà lấy thêm một cây búa đầu bằng kim loại dọa đánh lực lượng làm nhiệm vụ, làm cho lực lượng không thể tiếp cận được, sau đó H vào nhà đóng cửa lại. Lúc này, lực lượng làm nhiệm vụ ở bên ngoài vận động H ra đầu thú nhưng H không chấp hành mà cố thủ bên trong, lực lượng làm nhiệm vụ canh giữ, túc trực đến khoảng 07 giờ ngày 15/11/2017 khi H vừa mở cửa đi ra bên ngoài thì bị lực lượng làm nhiệm vụ bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 162/2017/KLGĐTC ngày 29/12/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

+ *Về y học*: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0 – ICD10)/ Sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu (F01 – ICD10) giai đoạn bệnh thuyên giảm.

+ *Về năng lực*: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi đưa ra xét xử; (Bút lục số 19).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2019/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N quyết định:*

Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Ngô Đức H 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời gian

thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/12/2019. Giao bị cáo Ngô Đức H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N, huyện Cái N quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, bị cáo Ngô Đức H có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm, đình chỉ vụ án tuyên bố bị cáo vô tội. Lý do, bị cáo là người mất năng lực hành vi dân sự, bị cáo không có hành vi chống người thi hành công vụ. Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư P trình bày: Thời điểm cơ quan điều tra bắt giữ bị cáo H thì bị cáo bị mất năng lực hành vi dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, tuyên bố bị cáo không phạm tội. Luật sư Nguyễn Văn Nuôi đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án xem xét tội danh của bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ngô Đức H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 62/2019/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N, tỉnh Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Việc giải tỏa đất của ông Ngô Minh Ôn (Ngô Đức H là cháu ruột của Ngô Minh Ôn) cùng một số hộ dân khác để xây dựng nâng cấp chợ trung tâm thị trấn Cái N là có và đã được quy hoạch thực hiện từ nhiều năm trước. Gia đình bị cáo chưa hài lòng về chế độ bồi thường, có đơn yêu cầu khiếu nại nhiều nơi và đã được nhiều cơ quan cấp có thẩm quyền giải quyết trả lời việc giải tỏa, bồi thường là đúng, nhưng gia đình vẫn tiếp tục yêu cầu. Việc thực hiện xây dựng, nâng cấp chợ Cái N giai đoạn 3 là chủ trương của địa phương nhằm phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế, xã hội ở địa bàn trung tâm huyện. Ngày 14/11/2017, Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N, huyện Cái N tiến hành cử lực lượng tổ chức bảo vệ việc thi công công trình theo kế hoạch thực hiện Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 19/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N. Việc thi công và bảo vệ thi công công trình chợ Cái N đã được các cấp chính quyền địa phương thông báo cho gia đình bị cáo và nhân dân được biết từ trước. Nhiều lần đại diện chính quyền tổ chức đối thoại vận động gia đình không được ngăn cản để thực hiện thi công xây chợ. Tuy nhiên, khi thực hiện thi công gia đình bị cáo gồm nhiều người như: Trương Hồng Nghi, Ngô Ngọc Thảo, Bùi Thị Như Quỳnh, Dương Bích Hồng, Ngô Minh Tuyên, Ngô Thanh Tuyên, Ngô Thanh Nguyệt có hành vi la lối chống đối, ngăn cản không cho thi công đã được Tòa án cấp phúc thẩm xét xử xong vào ngày 11/12/2018.

[2]. Riêng đối với bị cáo Ngô Đức H thì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều thừa nhận có hành vi la lối, nhặng sủa, gạch và dùng 02 cây dao chuẩn bị sẵn dọa ném, đâm lực lượng làm nhiệm vụ phát loa tuyên truyền kêu tắt loa làm cho tổ phát loa hoảng loạn, ngưng phát nhằm ngăn cản người thi hành công vụ không cho thi công công trình chợ thị trấn Cái N.

Xét lời khai nhận tội ở cấp sơ thẩm phù hợp với lời khai của các nguyên đơn dân sự, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Việc bị cáo thay đổi lời khai ở giai đoạn phúc thẩm cho rằng không phạm tội nhưng không nêu được lý do vì sao thay đổi lời khai là không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Đối với quan điểm của Luật sư Phương về việc cho rằng bị cáo bị mất năng lực hành vi dân sự nên không phạm tội, thấy rằng: Tại Quyết định số 03/2018/QĐDS-ST ngày 12/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái N đã hủy Quyết định số 114/QĐST-VDS ngày 27/6/2016 của Tòa án huyện Cái N về việc tuyên bố bị cáo Ngô Đức H mất năng lực hành vi dân sự. Mặc khác, tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 162/2017/KLGĐTC ngày 29/12/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần chứ không phải không có năng lực chịu trách nhiệm hình sự như bị cáo đã kháng cáo.

Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, kháng cáo của bị cáo H, cũng như quan điểm của người đại diện hợp pháp cho bị cáo không được chấp nhận.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Đức H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2019/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 năm về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời điểm

bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 31/12/2019.

Giao Ngô Đức H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, gồm:

- 04 (bốn) cây dao dài 23cm loại cán gỗ (02 cây niêm phong, 02 cây không niêm phong);
- 01 (một) cây dao dài 21cm loại cán nhựa màu vàng (không niêm phong);
- 01 (một) cây búa có đầu búa, cán búa bằng kim loại dài 40 cm (niêm phong);
- 02 (hai) vỏ dao làm bằng giấy màu xanh, loại giấy cứng là bì vỏ cây thuốc lá chiều ngang 2,7cm, chiều dài 14cm (niêm phong);
- 01 (một) cục đá bê tông có điểm dài nhất 11cm, điểm có chiều ngắn nhất 07cm (không niêm phong);
- 01 (một) cục đá bê tông có điểm dài nhất 13cm, điểm có chiều ngắn nhất là 06cm (không niêm phong);
- 01 (một) miếng gạch tàu lót nền màu gạch tôm, có chiều dài lớn nhất là 14cm, chiều ngang ngắn nhất là 09cm (không niêm phong);
- 01 (một) cây dao cán vàng bằng nhựa dài 16cm, cán dao dài 09cm, lưỡi dao bằng sắt (kim loại màu trắng) dài 07cm (niêm phong).

*(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái N đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2018).*

Về án phí: Bị cáo Ngô Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái N;
- Công an huyện Cái N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái N;
- Chi cục THADS huyện Cái N;
- UBND thị trấn Cái N, huyện Cái N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Chung Văn Kết**

